

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 34 /VTQ

Việt Trung, ngày 29 tháng 3 năm 2024

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận
sau thuế trên báo cáo tài chính
kiểm toán năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình
- Mã chứng khoán: VTQ
- Trụ sở chính: TDP 3 – thị trấn Nông trường Việt Trung, Huyện Bồ Trách, Tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về Công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán;

Thông tin công bố: Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10%, và lỗ năm 2023; Giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế biến động trên 5% trên báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 của Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình trước và sau kiểm toán như sau:

1. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10%, và lỗ năm 2023 trên báo cáo tài chính năm 2023.

TT	CHỈ TIÊU	Kết quả kinh doanh		Năm 2023/2022	Tỷ lệ tăng (giảm)
		Năm 2023	Năm 2022		
1	Tổng doanh thu	64.832.798.732	77.384.035.639	-12.551.236.907	-19,36
+	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	62.497.578.287	60.977.222.187	1.520.356.100	2,43
+	Doanh thu hoạt động tài chính	53.006.170	10.073.091.144	-10.020.084.974	-18.903,62
+	Thu nhập khác	2.282.214.275	6.333.722.308	-4.051.508.033	-177,53
2	Tổng chi phí	106.261.147.015	89.475.088.495	16.786.058.520	15,80
+	Giá vốn hàng bán	50.468.217.836	53.857.655.563	-3.389.437.727	-6,72
+	Chi phí tài chính	43.962.251.562	19.403.480.312	24.558.771.250	55,86
+	Chi phí bán hàng	154.040.000	311.498.148	-157.458.148	-102,22
+	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.303.512.442	15.205.806.489	-3.902.294.047	-34,52
+	Chi phí khác	373.125.175	696.647.983	-323.522.808	-86,71
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	-41.428.348.283	-12.091.052.856	-29.337.295.427	70,81
4	Lợi nhuận sau thuế	-41.428.348.283	-12.091.052.856	-29.337.295.427	70,81

Giải trình chênh lệch:

- Về các chỉ tiêu doanh thu:

+ Về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: sản lượng tiêu thụ cao hơn so với năm 2022, mặc dù giá bán thấp hơn tuy nhiên doanh thu bán hàng vẫn cao hơn so với năm 2022 là 1,52 tỷ đồng tương đương với 2,43%.

+ Doanh thu hoạt động tài chính giảm 10,02 tỷ đồng do hoạt động đầu tư tài chính vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình lỗ trong năm 2023.

+ Doanh thu khác giảm 4,0 tỷ đồng do năm 2022 được đền bù đường cao tốc Bắc Nam đi qua công ty.

- Về các chỉ tiêu chi phí:

+ Về chỉ tiêu giá vốn hàng bán: Công ty đã tiết kiệm các khoản đầu tư không cần thiết làm giảm giá vốn hàng bán 6,72% tương ứng với 3,389 tỷ đồng

+ Về Chỉ tiêu chi phí tài chính tăng hơn 24 tỷ đồng là do trích lập Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình trên Báo cáo tài chính.

+ Chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng: Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm so với năm 2022 do công ty đã tiết kiệm các khoản chi phí không cần thiết.

Từ đó dẫn đến công ty lỗ -41,428 tỷ đồng trên báo cáo tài chính năm 2023

Đây là nội dung giải trình của Công ty đề làm rõ vấn đề dẫn đến lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 10% của năm 2023 so với năm 2022 và lỗ 2023 trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.

2. Giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau báo cáo kiểm toán năm 2023.

TT	CHỈ TIÊU	Kết quả kinh doanh		Chênh lệch so với trước kiểm toán	Tỷ lệ tăng (giảm)
		Sau kiểm toán	Trước kiểm toán		
1	Tổng doanh thu	64.832.798.732	65.390.906.732	-558.108.000	-0,85
+	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	62.497.578.287	62.497.578.287	0	0,00
+	Doanh thu hoạt động tài chính	53.006.170	53.006.170	0	0,00
+	Thu nhập khác	2.282.214.275	2.840.322.275	-558.108.000	-19,65
2	Tổng chi phí	106.261.147.015	100.226.360.713	6.034.786.302	6,02
+	Giá vốn hàng bán	50.468.217.836	49.354.882.496	1.113.335.340	2,26
+	Chi phí tài chính	43.962.251.562	39.506.265.610	4.455.985.952	11,28
+	Chi phí bán hàng	154.040.000	154.040.000	0	0,00
+	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.303.512.442	10.838.047.432	465.465.010	4,29
+	Chi phí khác	373.125.175	373.125.175	0	0,00
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	-41.428.348.283	-34.835.453.981	-6.592.894.302	18,93
4	Lợi nhuận sau thuế	-41.428.348.283	-34.835.453.981	-6.592.894.302	18,93

Giải trình chênh lệch:

* Về doanh thu: giảm 558.108.000 đồng so với trước kiểm toán. Lý do cụ thể như sau:

+ Chỉ tiêu thu nhập khác giảm số tiền 558.108.000 đồng do: bù trừ doanh thu nội bộ bán gỗ, củi cao su cho chi nhánh

* Về chi phí: tăng 6.034.78.302 đồng so với trước kiểm toán. Lý do cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu giá vốn hàng bán: tăng 1.113.335.340 đồng trong đó:

+ Giảm giá vốn nội bộ bán gỗ, củi cao su: 558.108.000 đồng.

+ Hạch toán điều chỉnh 642 sang 632 số tiền là: 1.597.035.125 đồng theo phân loại chi phí

+ Hạch toán tăng giá vốn 74.408.215 đồng.

- Chỉ tiêu chi phí tài chính: tăng 4.455.985.952 đồng do trích lập Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát với số tiền 4.455.985.952 đồng.

- Chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp: tăng 465.465.010 đồng trong đó:

+ Công ty trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi số tiền là: 2.146.833.285 đồng.

+ Hạch toán giảm quỹ lương Ban điều hành số tiền là 236.208.000 đồng theo quyết toán lương.

+ Hạch toán điều chỉnh giảm 642 sang 632 số tiền là: 1.597.035.125 đồng theo phân loại chi phí.

+ Hạch toán tăng chi phí: 151.874.85 đồng.

Đây là nội dung giải trình của Công ty để làm rõ vấn đề dẫn đến lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau kiểm toán trên báo cáo tài chính năm 2023.

Trên đây là giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10% năm 2023 so với năm 2022; lỗ năm 2023 và Giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau báo cáo kiểm toán của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Thành